TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 05 - 2023
V/v: "Kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Trúc

2. Bà Tưởng Thị Tuyết

Thư ký phiên toà: Bà Thào Thị Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 19/05/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2023 về việc kiện "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 04 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Sùng Thị M** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: **Anh Phàng A** - Sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sùng Thị M trình bày:

Chị Sùng Thị M và anh Phàng A có thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau đến ngày 28/5/2009 chị Sùng Thị M và anh Phàng A có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Sùng Thị M và anh Phàng A chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Phàng A thường xuyên uống rượu bia về và đánh đập chị Sùng Thị M và các con. Nhiều lần anh Phàng A còn đòi giết chị Sùng Thị M, chị Sùng Thị M đã phải bỏ trốn đi ngủ ở nhà người thân, nhà lều. Anh Phàng A còn có những lời lẽ xúc phạm, không tôn trọng và cả gia đình bên

ngoại nhà chị Sùng Thị M. Đến tháng 3/2022 chị Sùng Thị M và anh Phàng A có xuống làm công ty và thuê trọ tại nhà chị Nga, số nhà 156, ngõ Nghĩa Phương, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, Hải Phòng. Tại nhà trọ anh Phàng A nhiều lần đánh Sùng Thị M và đốt hết quần áo của chị Sùng Thị M, anh Phàng A còn dọa là giết. Đến ngày 03/4/2022, sau khi uống rượu về phòng anh Phàng A đã cầm con dao gọt hoa quả và cắt cổ chị Sùng Thị M vết cắt dài khoản 4 - 5 cm, chị Sùng Thị M sợ quá nên đã quỳ xuống và xin tha, sau đó chị Sùng Thị M phải trốn đi nơi khác ở. Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Sùng Thị M và anh Phàng A đã được gia đình hai bên khuyên bảo nhiều lần nhưng mâu thuẫn không thể khắc phục được. Đến nay xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Sùng Thị M đề nghị Tòa án nhân dân huyện B giải quyết cho chị Sùng Thị M được ly hôn với anh Phàng A để sớm ổn định cuộc sống và chăm sóc con cái.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Sùng Thị M và anh Phàng A có 03 người con chung là cháu Phàng P - Sinh ngày 11/6/2008, cháu Phàng K - Sinh ngày 05/11/2013 và cháu Phàng Văn H - Sinh ngày 17/7/2017. Khi ly hôn chị Sùng Thị M có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả ba cháu Phàng P, Phàng K, Phàng Văn H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị M không yêu cầu anh Phàng A phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Xá, chị Mái không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phàng A : Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Phàng A theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Anh Phàng A nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án để làm bản tự khai, không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, cũng không có văn bản trả lời, hay có ý kiến về việc chị Sùng Thị M có đơn xin ly hôn, tranh chấp về nuôi khi ly hôn. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử cho chị Sùng Thị M được ly hôn anh Phàng A .

Giao cháu Phàng P - Sinh ngày 11/6/2008, cháu Phàng K - sinh ngày 05/11/2013 và cháu Phàng Văn H - sinh ngày 17/7/2017 cho chị Sùng Thị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Phàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Sùng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" đối với anh Phàng A có địa chỉ tại thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Nguyên đơn chị Sùng Thị M không tham gia hòa giải, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Sùng Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phàng A vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Sùng Thị M và anh Phàng A theo quy định tại Điều 227; Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Sùng Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phàng A .

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Phàng A có thời gian tìm hiểu và yêu thương nhau đến ngày 28/5/2009 chị Sùng Thị M và anh Phàng A có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Sùng Thị M và anh Phàng A chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Phàng A thường xuyên uống rượu về đánh đập chị Sùng Thị M và các con. Nhiều lần anh Phàng A còn đòi giết chị Sùng Thị M, chị Sùng Thị M đã phải bỏ trốn đi ngủ ở nhà người thân, nhà lều. Anh Phàng A còn có những lời lẽ xúc phạm, không tôn trọng và cả gia đình bên ngoại nhà chị Sùng Thị M. Đến tháng 3/2022 chị Sùng Thị M và anh Phàng A có xuống làm công ty và thuê trọ tại phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, Hải Phòng. Tại nhà trọ anh Phàng A nhiều lần đánh Sùng Thị M và đốt hết quần áo của chị Sùng Thị M, anh Phàng A còn dọa là giết. Đến ngày 03/4/2022, sau khi uống rượu về phòng anh Phàng A đã cầm con dao gọt hoa quả và cắt cổ chị Sùng Thị M vết cắt dài khoản 4 - 5 cm (chị Sùng Thị M có nộp chứng cứ là ảnh bị anh Phàng A cứa cổ), chị Sùng Thị M sợ quá nên đã quỳ xuống và xin tha, sau đó chị Sùng Thị M phải trốn đi nơi khác ở. Chị Sùng Thị M và anh Phàng A đã sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị Sùng Thị M và anh Phàng A đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Sùng Thị M đối với anh Phàng A .

[2.2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Sùng Thị M và anh Phàng A có 03 người con chung là cháu Phàng P - Sinh ngày 11/6/2008, cháu Phàng K - Sinh ngày 05/11/2013 và cháu Phàng Văn H - Sinh ngày 17/7/2017. Khi ly hôn chị Sùng Thị M có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả ba cháu Phàng P, Phàng K, Phàng Văn H cho đến khi các

cháu đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị M không yêu cầu anh Phàng A phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc giao nuôi con thì chị Sùng Thị M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng P - Sinh ngày 11/6/2008, cháu Phàng K - Sinh ngày 05/11/2013 và cháu Phàng Văn H - Sinh ngày 17/7/2017. Việc nuôi con khi thông báo tiếp cận công khai chứng cứ cũng đã ghi quan điểm của chị Sùng Thị M về việc chị Sùng Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả ba cháu Phàng P, Phàng K, Phàng Văn H, anh Phàng A không có ý kiến gì cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Tại biên bản xác minh ngày 22/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện B được ông Sùng A Chao trưởng thôn T cho biết anh Phàng A thường xuyên uống rượu đánh đạp chị Sùng Thị M, không chịu đi làm ăn gì và tại đơn xác nhận thu nhập của chị Sùng Thị M ngày 20/03/2023 được Uỷ ban nhân dân xã Dèn Thàng xác nhận mức thu nhập của Sùng Thị M tại địa phương là từ 100.000đồng đến 150.000đồng/1 ngày. Vì vậy căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao ba cháu Phàng P, Phàng K, Phàng Văn H cho chị Sùng Thị M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Phàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Sùng Thị M.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Sùng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Sùng Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa chị Sùng Thị M và anh Phàng A .

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Phàng P - sinh ngày 11/6/2008, cháu Phàng K - sinh ngày 05/11/2013 và cháu Phàng Văn H - sinh ngày 17/7/2017 cho chị Sùng Thị M trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Phàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh Phàng A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Sùng Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002381 ngày 20 tháng 03 năm 2023 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận chị Sùng Thị M đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Chị Sùng Thị M, anh Phàng A được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- UBND xã D,
- Các đương sự
- Lưu hs, tập QĐ

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Hương